TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **293/**2019/HS-ST
Ngày: 12/11/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lê Thị Thanh Loan**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Bùi Văn Bình**

Bà Phạm Thị Thành

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Minh Ngọc** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 12/11/2019, tại trụ sở tổ dân phố số 7, phường Giang Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 315/2019/TLST-HS ngày 29/10/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 323/2019/QĐXXST-HS ngày 01/11/2019 đối với bị cáo: Họ và tên: **NVQ,** Sinh năm: 1974; HKTT và chỗ ở: Phòng 206 tập thể in Ngân hàng, ngõ QT 1, phường HB, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Văn hóa: 7/12; Nghề nghiệp: không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông: NVT (đã chết); Con bà: LTC; tiền án, tiền sự: Theo danh chỉ bản số 373 ngày 22/5/2019 do Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo có: 02 tiền án: Bản án số 513/HSST ngày 01/11/2002, Tòa án nhân dân quận ĐĐ, Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 71.600.000 đồng). Ra trại ngày 19/5/2006. Bản án số 83/HSST ngày 26/3/2010, Tòa án nhân dân quận ĐĐ, Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 70.900.000 đồng). Ra trại ngày 10/11/2013. ***Về nhân thân:*** bị cáo có 3 tiền án đã được xóa án tích: Bản án số 04/HSST ngày 30/01/1996 Tòa án quân sự khu vực 1-Quân khu Thủ đô Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Đào ngũ" và 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân" (trị giá tài sản 1.850.000 đồng). Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 18 tháng tù. Ra trại ngày 11/10/1996. Bản án số 635/HSPT ngày 12/11/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản của công dân và 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản 11.500.000 đồng). Tổng hợp hình phạt của hai tội 36 tháng tù. Ra trại ngày 01/7/2001.

Bản án số 19/HSST ngày 18/01/2007, Tòa án nhân dân quận ĐĐ, Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.140.000 đồng). Ra trại ngày 09/3/2009.

Bị cáo bị bắt ngày 15/5/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2-Công an thành phố Hà Nội. *(Có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do nghiện ma túy nên chiều ngày 02/5/2019, NVQ đến khu vực phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, thành phố Hà mua của một phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy đá hết 1.600.000 đồng. Số ma túy này Quang mang về nhà để sử dụng dần. Bản thân Quang đã sử dụng được khoảng 06 lần, số ma túy còn lại Quang mang theo người. Đến 16h30 phút ngày 15/5/2019, Quang mượn xe máy BKS 29F1-306.26 của một người bạn tên Trang là khách hàng hay đến sửa đồng hồ của Quang (không xác định được nhân thân, lai lịch) đi sang khu vực Yên Viên, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội để bán đồng hồ. Trước khi đi Quang cất số ma túy trên vào phía sau mặt nạ chiếc xe máy để khi cần thì sử dụng. Khoảng 17h cùng ngày, Quang đi đến khu vực ngã 3 phố Ngô Gia Tự- Vũ Đức Thận, thuộc phường Đức Giang, quận Long Biên, thành phố Hà Nội thì bị tổ công tác Công an phường Đức Giang phối hợp với tổ công tác Y1-141-Công an thành phố Hà Nội kiểm tra hành chính phát hiện tại phía sau mặt nạ xe máy Quang điều khiển có 01 gói nilong màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng. Quang khai nhận gói ma túy trên là ma túy đá của Quang mua để sử dụng. Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang, tài vật thu giữ của Quang: 01 gói nilong màu xanh bên trong chứa tinh thể màu trắng, 01 xe máy Honda Wave α màu trắng BKS 29F1-306.26, 01 điện thoại di động Sony Xperia, 01 điện thoại di động Nokia 1202.

Tại Kết luận giám định số 3099/KLGĐ-PC09 ngày 23/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilong trắng là ma tuý loại Methamphetamine, khối lượng 1,502 gam.

Tại Bản cáo trạng số 317/CT-VKS-LB ngày 28/10/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội đã truy tố NVQ về tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy** theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo NVQ đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma tuý như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Nhân thân bị cáo có 5 tiền án, trong đó 2 tiền án đã

được xóa theo quy định của pháp luật, 03 tiền án chưa được xoá án tích, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm. Vì vậy, việc cáo trạng truy tố bị cáo NVQ về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật. Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo. Khi áp dụng hình phạt, cần xem xét đến thái độ khai báo của bị cáo là thành khẩn, ăn năn hối cải. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt bị cáo Quang mức án từ 6 năm – 6 năm 6 tháng tù. Về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về tang vật: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 1,502gam ma tuý loại Methamphetamine. Đề nghị trả lại cho bị cáo xe máy nhãn hiệu Honda Wave α số khung: 730456, số máy 0710622; 01 điện thoại di động Sony Xperia, 01 điện thoại di động Nokia 1202 tạm giữ của Quang nhưng cho tạm giữ 2 chiếc điện thoại để đảm bảo thi hành án. Tịch thu tiêu hủy chiếc BKS 29F1-306.26.

Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, VKS truy tố bị cáo là đúng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo NVQ tại phiên toà phù hợp với lời khai của tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, bản kết luận giám định, các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17h ngày 15/5/2019, tại khu vực ngã 3 phố Ngô Gia Tự- Vũ Đức Thận, phường Đức Giang, Long Biên, Hà Nội, NVQ có hành vi tàng trữ trái phép 1,502 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Đức Giang phối hợp với tổ công tác Y1-141 Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi của bị cáo có đủ dấu hiệu cấu thành tội: **Tàng trữ trái phép chất ma túy**. Nhân thân bị cáo có 2 tiền án chưa được xóa án tích, phạm tội lần này là tái phạm

nguy hiểm nên đã cấu thành điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma tuý của Nhà nước, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương, ảnh hưởng đến công tác đấu tranh phòng chống tệ nạn ma tuý của Nhà nước và xã hội nên phải xử lý nghiêm khắc.

[3]Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Nhân thân bị cáo có 5 tiền án: Bản án số 04/HSST ngày 30/01/1996 Tòa án quân sự khu vực 1-Quân khu Thủ đô Hà Nội xử phạt 09 tháng tù về tội "Đào ngũ" và 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân" (trị giá tài sản 1.850.000 đồng). Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành 18 tháng tù. Ra trại ngày 11/10/1996. Kết quả xác minh thi hành án bị cáo đã thi hành xong các quyết định của bản án nên đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật Bản án số 635/HSPT ngày 12/11/1998, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Cưỡng đoạt tài sản của công dân và 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân (trị giá tài sản 11.500.000 đồng). Tổng hợp hình phạt của hai tội là 36 tháng tù. Ra trại ngày 01/7/2001. Kết quả xác minh thi hành án bị cáo đã được miễn giảm tiền án phí và người bị hại không có đơn yêu cầu thi hành khoản tiền bồi thường nên đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Bản án số 19/HSST ngày 18/01/2007, Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội xử phạt 32 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 3.140.000 đồng). Ra trại ngày 09/3/2009. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện ngày bị cáo đã thi hành xong phần án phí, về nghĩa vụ bồi thường cho người bị hại do người bị hại không có đơn yêu cầu và đến nay đã hết thời hạn yêu cầu thi hành án nên tiền án này đã được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Đối với tiền án ngày 01/11/2002, Tòa án nhân dân quận ĐĐ, Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 71.600.000 đồng). Ra trại ngày 19/5/2006. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện bị cáo đã được miễn giảm thi hành đối với khoản tiền phạt, nhưng chưa thi hành khoản tiền bồi thường cho người bị hại vì vậy bản án này chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Bản án số 83/HSST ngày 26/3/2010, Tòa án nhân dân quận ĐĐ, Hà Nội xử phạt 48 tháng tù về Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 70.900.000 đồng). Ra trại ngày 10/11/2013. Kết quả xác minh thi hành án thể hiện bị cáo đã thi hành xong khoản tiền án phí, đối với khoản tiền buộc truy nộp 19.200.000đ bị cáo chưa thi hành xong vì vậy chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung hình phạt nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân, Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian giúp bị cáo cai nghiện ma túy và phòng ngừa tội phạm. Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Quan điểm của Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[5] Về hình phạt bổ sung: bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[6] Về biện pháp tư pháp: 1,502 gam ma túy loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành, vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α BKS 29F1-306.26, số khung: 730456, số máy 0710622 thu giữ của bị cáo. Bị cáo khai mượn chiếc xe máy trên của một người bạn tên Trang ở khu vực quận ĐĐ, Hà Nội. Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: số khung, số máy của chiếc xe là nguyên thủy, không giám định biển kiểm soát do không có mẫu so sánh. Kết quả tra cứu theo số khung, số máy xác định chủ đăng ký xe là anh Hoàng Phú Hoan (sinh năm: 1990, HKTT: Thôn 4 xã Cao Nhân, Thủy Nguyên, Hải Phòng), đăng ký BKS 15G1-667.48. Anh Hoan khai do không có nhu cầu sử dụng nên anh đã bán chiếc xe trên cho người không quen biết. Kết quả tra cứu theo BKS của xe 29F1-306.26 xác định chủ đăng ký xe là chị Trần Liên Trang (sinh năm: 1997, HKTT: Số 6 ngách 04/577 tổ 36, cụm 7 phường Bưởi, Tây Hồ, Hà Nội). Chị Trang khai chị mua chiếc xe nhãn hiệu Honda Wave màu vàng đen bạc đăng ký BKS 29F1-306.26, số khung: 010985, số máy: 7011048 vào năm 2015, sử dụng xe đến ngày 09/4/2019 bị mất trộm xe ở khu vực ngõ 447 đường Lạc Long Quân, Tây Hồ, Hà Nội. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần trả chiếc xe máy cho bị cáo và tịch thu tiêu hủy BKS 29F1-306.26.

Đối với 01 điện thoại Sony Xperia, 01 điện thoại Nokia 1202 thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng cho tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[7] Đối với đối tượng bán ma túy cho bị cáo Quang tại khu vực phường Vĩnh Hưng, quận Hoàng Mai, Hà Nội do Quang khai không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là có căn cứ.

Bị cáo phải chịu án phí và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Tuyên bố bị cáo **NVQ** phạm tội: **"Tàng trữ trái phép chất ma túy".**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo NVQ 05 (Năm) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/5/2019.

2. Về biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 1,502 gam ma túy loại Methamphetamine hiện có tại Kho tang vật Công an quận Long Biên theo phiếu nhập vật chứng ngày 10/7/2019.

Trả lại cho bị cáo chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave α, số khung: 730456, số máy 0710622, 01 điện thoại di động Sony Experia, 01 điện thoại di động Nokia 1202 nhưng cho tạm giữ 02 điện thoại để đảm bảo việc thi hành. Tịch thu tiêu hủy chiếc Biển kiểm soát 29F1-306.26. Số tang vật trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/10/2019.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Viện KSND quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- Thi hành án hình sự;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo; Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Thanh Loan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**